

## **ĐỊNH HƯỚNG BỒI DƯỠNG GIÁO VIÊN MÔN CÔNG NGHỆ**

Thực hiện Kết luận của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT) tại Hội thảo “*Chỉ đạo quản lý hoạt động đổi mới phương pháp dạy học ở các trường phổ thông*” tại Thông báo số 117/TB-BGD&ĐT ngày 26/02/2009, từ năm học 2009-2010 đến nay, các Sở GD&ĐT đã tập trung chỉ đạo đội ngũ giáo viên các trường trung học tăng cường đổi mới phương pháp dạy học (PPDH), kiểm tra đánh giá (KTĐG) theo định hướng “*Mỗi giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục thực hiện một đổi mới trong phương pháp dạy học và quản lý. Mỗi trường có một kế hoạch cụ thể về đổi mới về phương pháp dạy học. Mỗi tỉnh có một chương trình đổi mới phương pháp dạy học*” nhằm nâng cao chất lượng giáo dục. Để giúp giáo viên môn Công nghệ hiểu rõ hơn về chỉ đạo của Bộ GD&ĐT đối với việc đổi mới PPDH, KTĐG, bài viết này xin nêu một số vấn đề như sau:

### **1. Về đổi mới phương pháp dạy học môn Công nghệ cấp THCS**

#### **1.1. Một số định hướng**

- Để thực hiện có hiệu quả việc đổi mới PPDH môn Công nghệ ở trường THCS và tổ chức thành công các hoạt động đổi mới PPDH cần tạo động lực, nâng cao tình cảm và tinh thần trách nhiệm với học sinh, đối với nghề dạy học cho mỗi giáo viên. Quá trình thực hiện đổi mới PPDH phải là quá trình hoạt động tự giác của bản thân giáo viên, đồng thời phải phù hợp yêu cầu chỉ đạo của cơ quan quản lý giáo dục.

- Trong công tác chỉ đạo của các sở, phòng GD&ĐT, ban giám hiệu các trường cần phát động tổ chức thành phong trào thi đua sôi nổi, rộng khắp trong các trường THCS, có chính sách khen thưởng nhằm động viên kịp thời đối với các đơn vị, cá nhân tích cực và đạt hiệu quả trong hoạt động đổi mới PPDH ở các trường.

- Trong các trường THCS, hoạt động đổi mới PPDH của giáo viên môn Công nghệ phải tạo được sự liên kết giữa các trường THCS, có sự hỗ trợ thường xuyên của đồng nghiệp thông qua dự giờ thăm lớp và tổ chức rút kinh nghiệm nghiêm túc, thẳng thắn tinh thần xây dựng, đoàn kết, cùng tiến bộ.

- Trong quá trình thực hiện đổi mới PPDH môn Công nghệ, giáo viên cần có ý thức cầu thị, tổ chức hợp lý việc lấy ý kiến phản hồi từ phía học sinh về PPDH của thầy cô giáo với tinh thần xây dựng. Đồng thời biết cách tiếp nhận những thông tin phản hồi đánh giá nhận xét xây dựng của đồng nghiệp, học sinh về PPDH của mình; kiên trì phát huy mặt tốt, khắc phục mặt yếu, tự tin, không tự ty hoặc chủ quan thỏa mãn.

#### **1.2. Đổi mới phương pháp dạy học**

- Để thực hiện đổi mới PPDH hiệu quả, các cấp quản lý cần quán triệt và tổ chức cho giáo viên nhận thức rõ tầm quan trọng của việc đổi mới PPDH bộ môn, đáp ứng yêu cầu hiện nay về mục tiêu dạy học môn Công nghệ. GV cần vận dụng mọi phương pháp hiện có một cách linh hoạt, đồng thời từng bước vận dụng các phương pháp dạy học tiên tiến.

- Đối với GV môn công nghệ cần phải có những hiểu biết nhất định về phương pháp dạy học, có kỹ năng vận dụng các kỹ thuật dạy học, sử dụng trang thiết bị dạy học hợp lý, ứng dụng công nghệ thông tin trong việc thiết kế, lập kế hoạch bài dạy. Để thực hiện đổi mới PPDH môn Công nghệ phải tổ chức bồi dưỡng cho giáo viên có đầy đủ kiến thức liên quan, cập nhập với nội dung của SGK mới.

- Trong việc tổ chức dạy học đối với môn Công nghệ cấp THCS GV cần có nắm vững mục tiêu chương trình, mỗi bài dạy, có đủ kiến thức cơ bản về môn học. Môn Công nghệ là môn học có tính thực tiễn cao, giáo viên (GV) không nên chỉ trình bày lý thuyết một chiều mà cần nêu các vấn đề, đặt ra những câu hỏi để HS vận dụng những hiểu biết, kinh nghiệm, kiến thức đã học ở trường và từ thực tiễn cuộc sống để giải quyết vấn đề trong nội dung của bài học nhằm khắc sâu được kiến thức gây hứng thú học tập.

- Tăng cường trực quan, thực hành trong mỗi giờ học, thực hiện nghiêm túc các bài thực hành. Nắm chắc điều kiện của trường để có thể khai thác giúp bản thân đổi mới PPDH (cơ sở vật chất, phương tiện, thiết bị dạy học, tài liệu tham khảo...). Tổ chức thực hành theo hướng tạo điều kiện cho HS hoạt động thực hành một cách tự giác, tích cực, sáng tạo.

- Trong các giờ học môn Công nghệ, GV giữ vai trò là người cố vấn (hướng dẫn, tổ chức) cho HS tiếp nhận kiến thức, hình thành kỹ năng thông qua việc tổ chức giờ học dưới nhiều hình thức tích cực như thảo luận theo nhóm, tổ; học trên lớp; học ngoài thực tế; kết hợp học kiến thức với rèn kỹ năng, lý thuyết với thực hành thí nghiệm, làm việc với SGK. Chú trọng hướng dẫn những vấn đề có tính ứng dụng cao để HS có thể vận dụng những kiến thức, kỹ năng đã học giải quyết các vấn đề trong thực tiễn, trong cuộc sống hàng ngày. Nắm vững nguyên tắc đổi mới PPDH, cách thức hướng dẫn học sinh lựa chọn phương pháp học tập, coi trọng tự học và biết xây dựng các tài liệu chuyên môn phục vụ đổi mới PPDH.

- Ngoài ra, trong dạy học môn Công nghệ hiện nay GV cần quan tâm vận dụng các kiểu dạy học theo dự án, dạy học tích hợp, dạy học với hệ thống đa phương tiện, dạy học định hướng hành động. Trong các PPDH này đã nhấn mạnh vai trò chủ động, tích cực của

HS, coi HS là chủ thể của quá trình học tập tích cực, tự lực, tự giác suy nghĩ, làm việc và tự chịu trách nhiệm trong quá trình học tập.

## **2. Đổi mới kiểm tra đánh giá môn Công nghệ cấp THCS**

### **2.1. Yêu cầu về kiểm tra đánh giá môn Công nghệ**

- Đảm bảo tính khách quan, chính xác;
- Đảm bảo tính toàn diện;
- Đảm bảo tính hệ thống;
- Đảm bảo tính công khai và tính phát triển;
- Đảm bảo tính công bằng.

### **2.2. Định hướng chỉ đạo đổi mới kiểm tra, đánh giá (KT-ĐG)**

- Đổi mới KT-ĐG là một yêu cầu cần thiết phải tiến hành khi thực hiện đổi mới phương pháp dạy học (PPDH).

- Phải có sự hỗ trợ của đồng nghiệp, nhất là GV cùng bộ môn;

- Cần lấy ý kiến xây dựng của HS để hoàn thiện PPDH và KT-ĐG;

- Đổi mới KT-ĐG phải đồng bộ với các khâu liên quan và nâng cao các điều kiện bảo đảm chất lượng dạy học;

- Phát huy vai trò thúc đẩy của đổi mới KT-ĐG đối với đổi mới PPDH.

### **2.3. Trách nhiệm của giáo viên Công nghệ trong đổi mới kiểm tra, đánh giá**

- Có thái độ cầu thị, học tập, không chủ quan thỏa mãn, tự giác tự học tập, tìm hiểu và vận dụng những điều đã học để nâng cao chất lượng dạy học.

- Nắm vững nội dung chương trình, đổi mới PPDH và KT-ĐG, rèn luyện kỹ năng, kỹ thuật dạy học.

- Tích cực dự giờ của đồng nghiệp, cầu thị trong việc tiếp nhận những góp ý của đồng nghiệp và học sinh; chủ động chia sẻ kinh nghiệm nhằm trao đổi năng lực chuyên môn.

### **2.4. Kiểm tra, đánh giá môn Công nghệ**

Đánh giá kết quả học tập môn Công nghệ của HS là một hoạt động rất quan trọng trong quá trình giáo dục. Qua KT-ĐG biết được nguyên nhân để giáo viên định hướng các tác động đến kết quả học tập của HS ở các mức độ: Nhận biết, thông hiểu và vận dụng, nhằm tạo cơ sở cho những điều chỉnh, quyết định sự phạm để học sinh học tập đạt kết quả tốt hơn. Như vậy, đánh giá là một yếu tố quan trọng để giúp giáo viên đề ra kế hoạch thực hiện chương trình, kịp thời phát hiện ra những yếu kém, những PPDH không phù hợp với đối tượng HS để có những thay đổi trong công tác giảng dạy.

Để đánh giá kết quả học tập môn Công nghệ của HS cần phải có công cụ đánh giá được xây dựng trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng và yêu cầu về thái độ của chương trình môn Công nghệ ở cấp THCS. Chuẩn đánh giá được xây dựng với mức độ tối thiểu của mục tiêu giáo dục môn Công nghệ mà học sinh phải đạt được ở mỗi lớp, là những kiến thức cơ bản, kỹ năng và yêu cầu về thái độ tối thiểu học sinh cần phải đạt được. Tuy nhiên, đến nay chưa có bộ chuẩn đánh giá chính thức, vì vậy chưa có sự đánh giá khách quan trong phạm vi một địa phương, các vùng, miền khác nhau và trong phạm vi toàn quốc. Ta có thể hiểu chuẩn đánh giá là mức độ tối thiểu cần đạt được trong việc xem xét, đánh giá chất lượng học tập của HS.

Đánh giá kết quả học tập của HS cần sử dụng phối hợp nhiều công cụ, phương pháp và hình thức khác nhau. Đề kiểm tra là một trong những công cụ được dùng khá phổ biến để đánh giá kết quả học tập của học sinh qua mỗi giai đoạn thực hiện kế hoạch giáo dục của môn học.

Qua thực tế tìm hiểu về kiểm tra, đánh giá môn Công nghệ ở một số trường THCS thuộc một số địa phương cho thấy, cách kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh hiện nay do giáo viên thực hiện. Cách đặt câu hỏi, ra đề kiểm tra thường chú ý đến khả năng ghi nhớ và tái hiện kiến thức được học của học sinh. Cách kiểm tra đánh giá này còn bộc lộ những hạn chế nhất định. Vì vậy, đối với môn Công nghệ giáo viên cần nắm vững quy trình biên soạn đề kiểm tra, xây dựng được kế hoạch kiểm tra chi tiết cụ thể cho từng phần, chương, bài là rất cần thiết.

Hiện nay, Bộ GD&ĐT đã triển khai hướng dẫn GV các môn học ra đề kiểm tra đánh giá theo ma trận đề, quy trình biên soạn đề kiểm tra môn Công nghệ theo các bước sau:

### **Bước 1. Xác định mục đích của đề kiểm tra**

Căn cứ vào mục đích yêu cầu cụ thể của việc kiểm tra, căn cứ chuẩn kiến thức kỹ năng của chương trình môn học và thực tế học tập của HS, cơ sở vật chất của nhà trường về môn Công nghệ cấp THCS để xây dựng mục đích của đề kiểm tra.

### **Bước 2. Xác định hình thức đề kiểm tra**

Để xác định các hình thức kiểm tra phù hợp với nội dung môn học Công nghệ giáo viên cần phải nắm vững hiểu rõ đặc điểm của môn học; xác định các loại bài kiểm tra: Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ, kiểm tra cuối năm học.

### **Bước 3. Thiết lập ma trận đề kiểm tra**

Lập một bảng có hai chiều, một chiều là nội dung hay mạch kiến thức, kỹ năng chính cần đánh giá, một chiều là các cấp độ nhận thức của học sinh theo các cấp độ: nhận biết, thông hiểu và

vận dụng (gồm có vận dụng ở cấp độ thấp và vận dụng ở cấp độ cao). Trong mỗi ô là chuẩn kiến thức kỹ năng chương trình cần đánh giá, tỉ lệ % số điểm, số lượng câu hỏi và tổng số điểm của các câu hỏi.

Số lượng câu hỏi của từng ô phụ thuộc vào mức độ quan trọng của mỗi chuẩn cần đánh giá, lượng thời gian làm bài kiểm tra và trọng số điểm quy định cho từng mạch kiến thức, từng cấp độ nhận thức.

### KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

(Dùng cho loại đề kiểm tra tự luận và trắc nghiệm khách quan)

Cấp độ	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng		Tổng
			Cấp độ thấp	Cấp độ cao	
Tên chủ đề (nội dung, chương...)					
<b>Chủ đề 1</b>	Chuẩn KT, KN cần kiểm tra (Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>điểm=...%</i>
<b>Chủ đề 2</b>	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> ... <i>điểm=...%</i>
.....					
<b>Chủ đề n</b>	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> ... <i>điểm=...%</i>
Tổng số câu Tổng số điểm Tỉ lệ %	Số câu Số điểm %	Số câu Số điểm %	Số câu Số điểm %		Số câu Số điểm

### KHUNG MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

(Dùng cho loại đề kiểm tra kết hợp tự luận và trắc nghiệm khách quan)

Cấp độ	Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng				Tổng
					Cấp độ thấp		Cấp độ cao		
	TNKQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	TN KQ	TL	
Tên Chủ đề (nội dung, chương...)									
<b>Chủ đề 1</b>	Chuẩn KT, KN cần kiểm tra (Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> ... <i>Số điểm</i> = ...%
<b>Chủ đề 2</b>	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> ... <i>Số điểm</i> = ...%
.....									
<b>Chủ đề n</b>	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	(Ch)	
<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i> <i>Tỉ lệ %</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> <i>Số điểm</i>	<i>Số câu</i> ... <i>Số điểm</i> = ...%

Tổng số câu	Số câu	Số câu	Số câu	Số câu
Tổng số	Số điểm	Số điểm	Số điểm	Số điểm
điểm	%	%	%	
Tỉ lệ %				

#### **Bước 4. Biên soạn câu hỏi theo ma trận**

Việc biên soạn câu hỏi cần căn cứ vào ma trận đề, mỗi câu hỏi TNKQ chỉ kiểm tra một chuẩn hoặc một vấn đề, khái niệm.

#### **Bước 5. Xây dựng hướng dẫn chấm (đáp án) và thang điểm**

Yêu cầu: Nội dung phải đảm bảo tính khoa học và chính xác. Cách trình bày cần phải cụ thể, chi tiết nhưng ngắn gọn và dễ hiểu, phù hợp với ma trận đề kiểm tra.

#### **Bước 6. Xem xét lại việc biên soạn đề kiểm tra**

Sau khi biên soạn xong đề kiểm tra cần xem xét lại việc biên soạn đề kiểm tra đúng với yêu cầu của ma trận đề

Trong năm học 2009-2010 và 2010-2011, Bộ GD&ĐT đã triển khai tập huấn về “*Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng môn Công nghệ cấp Trung học cơ sở*” của chương trình giáo dục phổ thông và tập huấn “*Hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra*” của các môn học. Riêng việc tổ chức tập huấn hướng dẫn biên soạn đề kiểm tra môn Công nghệ sẽ triển khai trong thời gian tới. Để có nhiều nguồn thông tin và tư liệu tham khảo trong quá trình giảng dạy, GV có thể tham khảo một số tài liệu của Dự án phát triển giáo dục THCS II “*Một số vấn đề về đổi mới phương pháp dạy học*” môn Công nghệ Trung học cơ sở”; tài liệu “*Hướng dẫn thực hiện chuẩn kiến thức kỹ năng môn Công nghệ cấp THCS*”...